

Bản án số: 26/2019/HSST.
Ngày: 05-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lương Văn Duôi và ông Phạm Ngọc Thiệp

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: ông Hoàng Minh Quốc – Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992 tại xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKTT: Bản N, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Lò Văn P, sinh năm: 1964 và bà Quàng Thị G, sinh năm: 1964; có vợ Lò Thị N, sinh năm: 1993 và có 02 con, lớn nhất 05 tuổi, nhỏ nhất 06 tháng tuổi; tiền án, tiền sự: Không có; bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2018 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng, luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ sáng ngày 16/12/2018, Lò Văn Q thuê xe ôm đi từ xã Bó Mười, huyện Thuận Châu ra xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu với mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng cho bản thân. Khi đến Ngã ba Quốc lộ 6A đường rẽ vào Bản Thôm, xã Thôm Mòn thì Q xuống xe ôm, rồi đi bộ vào trong Bản Thôm. Đến nơi, Q

gặp một người đàn ông dân tộc Thái (*Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng trên đường và mua được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đ (*Một trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine xong, Q cầm ở bên tay phải rồi đi bộ ra QL6A để đón xe đi về nhà. Khi Q đến khu vực Bản N, xã Thôm Mòn thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tang vật như đã nêu trên. Sau đó Tổ công tác đã dẫn giải Lò Văn Q cùng tang vật về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật. (*BL: 35 - 47 HS*).

Tang vật thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng, nghi là Heroine (*theo Q khai là Heroine*). (*Gồm: Một khoản*). (*BL: 01 - 02 HS*).

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 16/12/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột cục màu trắng nghi là Heroine (*được gói trong 01 gói nilon màu trắng*) thu giữ của Lò Văn Q, cân tịnh được khối lượng 0,18g (*Không phải mười tám gam*), trích rút: 0,10 gam ký hiệu Q1 gửi giám định chất và loại ma túy; còn lại: 0,08 gam ký hiệu Q2 nhập kho vật chứng. Tại Kết luận giám định số: 76 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La Kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là: 0,18 gam; loại Heroine”. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định). (*BL: 29 - 30 HS*).

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 27/CT- VKS ngày 12-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 16-12-2018 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,08 g chất ma túy loại heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q trình bày: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn Q mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn Q: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là 0,18 gam heroine của bị cáo Lò Văn Q nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù giam đối với bị cáo Lò Văn Q.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản nên không có khả năng thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,08 g chất ma túy, loại chất Heroine (ký hiệu Q2) + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành và công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Quốc tại Bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu vào ngày 16/12/2018, nhưng Quốc không biết họ tên và địa chỉ cụ thể người đàn ông này ở đâu do đó không có căn cứ để điều tra xử lý, cần chấp nhận

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

[11] Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn Q: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 16-12-2018 (là ngày bắt giam giữ bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viên xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Q – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16-12-2018; Q2=0,08 gam heroine; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

4. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Bó Mười, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Chiến